

Số: 45/2026/QĐST-HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 03 tháng 03 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – TUYỀN QUANG

Căn cứ các điều 212, 213, khoản 2 điều 149, khoản 4 điều 366, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 28/2026/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2026 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Chị Đặng Thị T, sinh năm 1996; CCCD số 002196001119, Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 25/04/2021;

+ Anh Ma Văn T, sinh năm 1993; CCCD số 002093001537, Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 25/4/2021;

Cùng địa chỉ: Thôn B, xã V, tỉnh Tuyên Quang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2026, chị Đặng Thị T và anh Ma Văn T đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc dân sự, cụ thể như sau:

[1]. Quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị T và anh Ma Văn T cùng thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Chị Đặng Thị T và anh Ma Văn T cùng thống nhất thỏa thuận giao cháu Ma Thị Kiều V, sinh ngày 30/9/2015 cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Ma Thiên Đ, sinh ngày 22/6/2020 cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu V và cháu Đ trưởng thành đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

[3]. Về tài sản, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Chị Đặng Thị T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị T và anh Ma Văn T tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Ma Thị Kiều V, sinh ngày 30/9/2015 cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Ma Kiên Đ, sinh ngày 22/6/2020 cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu V và cháu Đ trưởng thành đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về công nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Hai bên đương sự thỏa thuận chị Đặng Thị T tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang, biên lai số 0000157 ngày 21 tháng 01 năm 2026.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 4 - Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Đ, tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Kim Quy